TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2026/QĐST-HNGĐ	Hưng Yên, ngày 03 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 295/2026/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn".

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm: 1998;

Căn cước công dân số: 033098001659 do Bộ C1 cấp ngày 22/9/2024.

- Chị Vũ Thị H1, sinh năm: 1996.

Căn cước công dân số: 033196001151 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 01/5/2021.

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên.

* *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Cháu Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 21/3/2021;
- Cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 03/09/2022;

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên.

* Những người đại diện theo pháp luật cho cháu H2 và cháu C: Anh Nguyễn Huy H và chị Vũ Thị H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Huy H và chị Vũ Thị H1 được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập bên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy H và chị Vũ Thị H1.

1.2 Về con chung: Anh H và chị H1 xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 21/3/2021 và cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 03/9/2022. Hiện nay cháu H2 đang ở cùng với anh H, còn cháu C đang ở cùng với chị H1. Anh H và chị H1 thỏa thuận, anh H được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H2 đến tuổi thành niên, chị H1 được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu C đến tuổi thành niên. Các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Anh H và chị H1 được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: Anh H và chị H1 tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002399 ngày 11/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT, TTr và THA - TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 1 - Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hưng Yên;
- UBND xã Phạm Ngũ Lão, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng